TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số 03/2023/HC-PT
Ngày 04 - 4 -2023
V/v khiếu kiện Quyết định hành chính Hành vi hành chính.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Nam

Các Thẩm phán: Ông Ma Hồng Thắng

Bà Nguyễn Thanh Hương.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Hoàng Thị Minh Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang***: Bà Ngô Thị Vỹ - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 04 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 01/2022/TLPT-HC ngày 10 tháng 11 năm 2022 về "Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính".

Do bản án hành chính sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 01/2023/QĐPT-HC ngày 09 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

1. **Người khởi kiện**: Anh Phạm Anh T, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn P, xã V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, có mặt.

2. Người bị kiện: - Công an huyện C, tỉnh Tuyên Quang;

- Trưởng Công an huyện C, tỉnh Tuyên Quang;

Địa chỉ: Tổ V, thị trấn V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Thanh T, chức vụ: Trưởng Công an huyện C, tỉnh Tuyên Quang

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Ngọc A, chức vụ: Phó Trưởng Công an huyện C, tỉnh Tuyên Quang (theo giấy ủy quyền số 1950/UQ-CAH ngày 19/9/2022 của Công an huyện C, tỉnh Tuyên Quang), có mặt.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Giám đốc Công an tỉnh Tuyên Quang;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Ngọc S, chức vụ: Phó chánh thanh tra Công an tỉnh Tuyên Quang (theo giấy ủy quyền số 434/UQ-CAT ngày 31/01/2023 của Công an tỉnh Tuyên Quang), Ông S có đơn xét xử vắng mặt.

- Ông Hà Ngọc A, chức vụ: Phó Trưởng Công an huyện C, tỉnh Tuyên Quang, có mặt;

- Ông Nguyễn Trọng Q, sinh năm 1983, cán bộ CSGT Công an huyện C, tỉnh Tuyên Quang, có mặt;

- Ông Chẩu Văn Kh, sinh năm 1984, cán bộ CSGT Công an huyện C, tỉnh Tuyên Quang, có mặt;

- Ông Hà Tiến Th, sinh năm 1990, cán bộ CSGT Công an huyện C, tỉnh Tuyên Quang, có mặt;

Cùng địa chỉ nơi công tác: Tổ V, thị trấn V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

4. Người kháng cáo: Người khởi kiện anh Phạm Anh T

(Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án người khởi kiện trình bày như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 11/01/2022 anh T ngồi sau xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave mang biển kiểm soát 22F1-281.80 màu sơn trắng, đen, bạc của anh T, khi đó do anh Phạm Ngọc H điều khiển đi từ hướng xã Tr đến thôn P, xã V, khi xe điều khiển đến khu vực cầu Gian Trạ thuộc thôn B, xã Tr, huyện C thì dừng xe lại bên vệ đường, anh T xác định xe dừng đúng theo quy định, anh H có vào nhà bạn có chút việc riêng, anh T đứng chờ anh H ở ngoài đường cùng với chiếc xe đã được dừng đỗ, được khoảng 15 phút sau thì anh T thấy có Công an giao thông đi đến gồm có 03 đồng chí yêu cầu kiểm tra giấy tờ xe của anh T và yêu cầu kiểm tra nồng độ cồn đối với anh T (trong 03 đồng chí trên anh T biết tên 02 đồng chí là Q và Th). Khi đó anh T xác định anh là người ngồi sau xe không trực tiếp điều khiển xe nên anh T không nhất trí việc yêu cầu kiểm tra trên của Công an giao thông, 03 đồng chí cảnh sát giao thông đã yêu cầu thu giữ xe mô tô của anh T, anh T thấy không thỏa đáng nên đã không giao xe, đồng chí Q và đồng chí Th đã bẻ tay, xiết cổ anh, sau đó Công an giao thông đã mang xe anh T đi mà không lập biên bản hay giao giấy hẹn giải quyết cho anh T; trong quá trình xảy ra sự việc anh T có nhờ bạn

dùng điện thoại ghi lại toàn bộ diễn biến sự việc. Sau đó Công an huyện C đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 27/01/2022 của Trưởng Công an huyện C do Phó trưởng Công an huyện C ông Hà Ngọc A ký, xử phạt đối với anh T về hành vi: *Điều khiển xe mô tô biển số 22F1-281.80 không có giấy phép lái xe (điểm a khoản 5 Điều 21) và điều khiển xe trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,4miligam/1lít khí thở (điểm e khoản 8 Điều 6) theo Luật xử phạt vi phạm hành chính*. Anh T cho rằng Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên đối với anh là không đúng, bởi anh T không được điều khiển xe mô tô như đã nêu ở trên mà xác định người điều khiển xe là anh Phạm Ngọc H, anh T không được thổi vào máy đo nồng độ cồn nên không thể có kết quả như Công an huyện C ghi trong Quyết định xử phạt, do vậy anh T không nhất trí với quyết định xử phạt, về việc thu giữ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22F1-281.80 của Công an huyện C là không đúng quy định.

Đối với việc thực hiện hành vi đo nồng độ cồn đối với anh T thì tại thời điểm đó anh T bị hai cảnh sát giao thông khống chế khóa tay, đồng thời bẻ tay, xiết cổ (anh T không biết cụ thể tên hai người khóa tay anh là ai?) và đang đeo khẩu trang, các đồng chí cảnh sát giao thông có giơ máy đo nồng độ cồn qua miệng anh T. Quá trình làm việc anh T không nhất trí và yêu cầu Cảnh sát giao thông chứng minh việc vi phạm và xác định anh T không điều khiển phương tiện xe. Anh T bị cơ quan Công an huyện C tạm giữ đối với xe mô tô có biển kiểm soát là 22F1-281.80 từ ngày 11/01/2022 cho đến nay.

Anh T khẳng định anh không điều khiển xe mô tô và không có nồng độ cồn như Quyết định xử phạt đã nêu. Anh T xác định anh không được thổi vào máy đo nồng độ cồn của Công an huyện C nên không thể có kết quả đo nồng độ cồn như người bị kiện đã nêu. Quá trình giải quyết anh T không nhất trí với Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 27/01/2022 của Trưởng Công an huyện C nên đã có đơn đề nghị giải quyết khiếu nại gửi Công an huyện C; ngày 15/4/2022 Trưởng Công an huyện C đã ban hành Quyết định số 727/QĐ-CAH về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) giữ nguyên Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 27/01/2022 của Trưởng Công an huyện C đối với anh T. Anh T không nhất trí với Quyết định số 727/QĐ-CAH ngày 15/4/2022 của Trưởng Công an huyện C về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu), anh T tiếp tục khiếu nại gửi Công an tỉnh Tuyên Quang về Quyết định xử phạt đối với anh; ngày 17/6/2022 Giám đốc Công an tỉnh Tuyên Quang ban hành Quyết định số 3753/QĐ-CAT-TTr về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) giữ nguyên Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 27/01/2022 của Trưởng Công an huyện C. Anh T không nhất trí đối với các Quyết định như đã nêu trên, nên anh T đề nghị Tòa án nhân dân huyện C hủy các quyết định này vì xác định các quyết định này là trái pháp luật và tuyên bố hành vi hành chính cưỡng chế, thu giữ xe mô tô biển kiểm soát 22F1- 281.80 của ông Nguyễn Trọng Q, ông Chẩu Văn Kh, ông Hà Tiến Th là trái pháp luật. Ngoài ra anh T yêu cầu những người liên quan trong vụ việc có trách nhiệm trả lại xe mô tô nêu trên cho anh (vì thu giữ xe trái phép) và bồi thường cụ thể như sau:

+ Yêu cầu bồi thường không có phương tiện đi lại để lao động kiếm thu nhập chính của gia đình (dẫn đến ảnh hưởng thu nhập của bản thân): 700.000 đồng/ngày.

+ Bồi thường về danh dự, sức khỏe bị thiệt hại của anh khi bị xử phạt vi phạm hành chính sai, anh phải đi kiện cơ quan giao thông, sự việc kéo dài căng thẳng ảnh hưởng đến hình ảnh, con người của anh trong mắt mọi người: 150.000 đồng/ngày.

+ Bồi thường tiền ăn, ở trong quá trình đơn thư khởi kiện của anh: 150.000 đồng/ngày.

Tổng cộng anh yêu cầu bồi thường các nội dung trên là 1.000.000đồng/ngày x 08 tháng (thời gian bị tạm giữ xe, bị ảnh hưởng danh dự, sức khỏe và thời gian đi khiếu nại, khởi kiện) = 240.000.000 đồng *(hai trăm bốn mươi triệu đồng)*.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Công an huyện C, Trưởng Công an huyện C – ông Hà Ngọc A trình bày:

Thực hiện theo Kế hoạch số 2623/KH-CAH-GT ngày 14/12/2021 của Công an huyện C về kế hoạch cao điểm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông - trật tự xã hội dịp Tết dương lịch, Tết nguyên đán Nhâm Dần và lễ hội đầu xuân 2022 của lực lượng Cảnh sát giao thông; Thông báo số 2724/TB-CAH-GT ngày 15/12/2021 của Công an huyện C về công khai nội dung kế hoạch cao điểm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông - trật tự xã hội dịp Tết dương lịch, Tết nguyên đán Nhâm Dần và lễ hội đầu xuân 2022 của lực lượng Cảnh sát giao thông; Bản kế hoạch và nhật ký tuần tra, kiểm tra giao thông đường bộ ngày 11/01/2022; Kế hoạch công tác tuần (từ ngày 10/01/2022 đến ngày 16/01/2022) của Đội cảnh sát giao thông, trật tự ngày 10/01/2022.

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 11/01/2022, Tổ tuần tra kiểm soát giao thông của Đội Cảnh sát giao thông, trật tự, Công an huyện C gồm có: Đồng chí Chẩu Văn Kh, tổ trưởng; đồng chí Nguyễn Trọng Q, Hà Tiến Th, tổ viên, tiến hành tuần tra, kiểm soát đến đoạn đường thuộc thôn B, xã Tr, huyện C, thì phát hiện 03 xe mô tô đi từ hướng xã Tr ra xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang. Khi phát hiện tổ công tác, xe mô tô đi thứ hai quay đầu bỏ chạy (đến nay chưa xác định được danh tính) tổ công tác ra hiệu lệnh dừng 02 xe mô tô còn lại để kiểm tra, xe mô tô thứ nhất do anh Phạm Anh T, sinh năm 1990, trú tại thôn P, xã V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang điều khiển đi một mình, loại xe Wave, màu sơn trắng, đen, bạc biển số đăng ký 22F1-281.80; xe mô tô thứ hai do anh Hà Văn Đ, sinh năm 1995, trú tại thôn C, xã H, huyện C, tỉnh Tuyên Quang điều khiển chở anh Hà Huy T1, sinh năm 1988 (người cùng thôn). Quá trình thực hiện yêu cầu kiểm tra của lực lượng Cảnh sát giao thông xe mô tô do Hà Văn Đ điều khiển chấp hành đầy đủ không phát hiện lỗi vi phạm gì, riêng Phạm Anh T không chấp hành yêu cầu kiểm tra, có biểu hiện say rượu, cản trở, chống đối lực lượng Cảnh sát giao thông làm nhiệm vụ không chấp hành yêu cầu đo nồng độ cồn.

Đồng chí Nguyễn Trọng Q, cán bộ Đội Cảnh sát giao thông trật tự là người thay phễu để đo nồng độ cồn thông qua hơi thở khi nói chuyện của người vi phạm *(đồng chí Q được cấp giấy chứng nhận tuần tra, kiểm soát giao thông đường bộ số 252-974, có giá trị đến 20/8/2024; phương tiện đo hàm lượng cồn trong hơi thở có nhãn hiệu AlcoSemse PRODIGY II, số 858108 được Công an tỉnh Tuyên Quang trang cấp và được cấp Giấy chứng nhận kiểm định số CAE21.KT.06961 cấp ngày 31/12/2021, thời hạn kiểm định có giá trị đến hết ngày 31/12/2022)*. Khi đưa phễu máy đo nồng độ cồn sát miệng anh T thì đo được nồng độ cồn qua hơi thở là 1,531 miligam/1 lít khí thở. Tổ công tác (cụ thể là đồng chí Nguyễn Trọng Q) đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính số 010359 đối với Phạm Anh T về các hành vi: Điều khiển xe trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,4 miligam/1 lít khí thở *(Quy định tại Điểm e, Khoản 8 Điều 6)*; Không có giấy phép lái xe *(Quy định tại Điểm a, Khoản 5, Điều 21)* tại Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng, đồng thời tạm giữ xe mô tô biển số 22F1-281.80.

Cán bộ chiến sĩ trong lực lượng Công an nhân dân có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 79, Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng.

Nhằm ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính được áp dụng, tổ công tác đã tiến hành tạm giữ xe mô tô, biển số 22F1-281.80.

Căn cứ Điều 125 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Căn cứ biên bản số 010359/BG-TG lập ngày 11/01/2022 về tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề; Căn cứ Quyết định số 22/QĐ-GQXP ngày 01/01/2022 về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính. Thông tư 65/2020/TT-BCA ngày 19/6/2020 của Bộ Công an, quy định nhiệm vụ, quyền hạn, hình thức, nội dung và quy trình tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông. Các đồng chí thực hiện nhiệm vụ nêu trên có quyền lập biên bản vi phạm hành chính và tạm giữ phương tiện được quy định tại Điểm b, Điểm i, Khoản 1, Điều 82, Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng.

Đối với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện Phạm Anh T yêu cầu về việc hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 27/01/2022 của Công an huyện C; Quyết định số 727/QĐ-CAH ngày 15/4/2022 của Trưởng Công an huyện C về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) và hành vi hành chính cưỡng chế, thu giữ xe mô tô của các đồng chí Nguyễn Trọng Q, Chẩu Văn Kh, Hà Tiến Th đối với anh Phạm Anh T và yêu cầu bồi thường tổng số tiền là 240.000.000 đồng. Đại diện Công an huyện C, Trưởng Công an huyện C xác định đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật và đề nghị giữ nguyên các quyết định; không nhất trí bồi thường. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện Phạm Anh T.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trình bày:

3.1. Ông Hà Ngọc A trình bày: Thực hiện theo Quyết định số 22/QĐ-GQXP ngày 01/01/2022 của Công an huyện C về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính, trong nội dung Quyết định số 22 có ghi phạm vi giao quyền: Xử phạt vi phạm hành chính thường xuyên, trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường thủy nội địa; Nội dung giao quyền: Thực hiện việc xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), thời gian giao quyền: 01 năm; được thực hiện các thẩm quyền của Trưởng Công an huyện C theo quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, kể từ ngày 01/01/2022. Do vậy, ông Hà Ngọc A được quyền ký Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 27/01/2022 của Trưởng Công an huyện C, đối với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện Phạm Anh T ông Anh không nhất trí và đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Anh T.

3.2. Người đại diện theo ủy quyền của Giám đốc Công an tỉnh Tuyên Quang trình bày:

Căn cứ Luật Khiếu nại năm 2011; Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại; Căn cứ Thông tư số 68/2013/TT-BCA ngày 26/12/2013 Hướng dẫn xử lý khiếu nại, kiến nghị, phản ánh; giải quyết khiếu nại và quản lý công tác giải quyết khiếu nại trong Công an nhân dân; Căn cứ đơn khiếu nại đề ngày 23/4/2022 của ông Phạm Anh T, địa chỉ: Thôn P, xã V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang khiếu nại đối với Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 727/QĐ-CAH, ngày 15/4/2022 của Trưởng Công an huyện C; Căn cứ Báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại số 336/BC-TTr ngày 15/6/2022 của Tổ trưởng Tổ xác minh nội dung khiếu nại Công an tỉnh Tuyên Quang; Căn cứ vào tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11/01/2022 khi Phạm Anh T đang điều khiển xe mô tô biển số đăng ký 22F1-281.80 tham gia giao thông, trong hơi thở có nồng độ cồn (1,531 miligam/1 lít khí thở). Quá trình tổ Cảnh sát giao thông tiến hành kiểm tra Phạm Anh T đã không chấp hành, cố tình cản trở gây khó khăn trong công

tác xử lý vi phạm, ngăn cản lực lượng Cảnh sát giao thông tạm giữ phương tiện dẫn đến việc buộc phải khống chế, cưỡng chế thu giữ phương tiện vi phạm để xử lý theo quy định. Do có quan hệ anh, em họ hàng Phạm Anh T đã nhờ Phạm Ngọc H nhận là mình điều khiển phương tiện vì H đã có giấy phép lái xe mô tô và không bị tổ Cảnh sát giao thông đo nồng độ cồn.

Đối với tổ Cảnh sát giao thông Công an huyện C quá trình xác minh thấy trình tự thực hiện nhiệm vụ có kế hoạch đầy đủ được lãnh đạo đơn vị, lãnh đạo đội phê duyệt đúng thẩm quyền, thực hiện tuần tra, kiểm soát trên tuyến đường được phân quyền, phân cấp. Quá trình xử lý vi phạm đối với Phạm Anh T thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, đúng quy định của pháp luật, thái độ, tác phong chuẩn mực chưa phát hiện vi phạm gì. Việc khống chế, cưỡng chế thu giữ phương tiện của tổ Cảnh sát giao thông đảm bảo thực hiện đúng theo quy định. Vì vậy: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 27/01/2022 của Công an huyện C đối với Phạm Anh T, trú tại thôn P, xã V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang là đúng. Hành vi hành chính cưỡng chế, thu giữ xe máy biển kiểm soát 22F1-281.80 của các đồng chí Nguyễn Trọng Q, Chẩu Văn Kh và Hà Tiến Th đều là cán bộ Đội Cảnh sát giao thông, trật tự, Công an huyện C, tỉnh Tuyên Quang là đúng. Việc giải quyết khiếu nại của Trưởng Công an huyện C tại Quyết định số 727/QĐ-CAH, ngày 15/4/2022 về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) là đúng. Do vậy giữ nguyên Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Trưởng Công an huyện C. Yêu cầu anh Phạm Anh T thực hiện nghiêm chỉnh Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 27/01/2022 của Công an huyện C.

Đối với việc anh Phạm Anh T đề nghị hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 27/01/2022; Quyết định số 727/QĐ-CAH ngày 15/4/2022 về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của Trưởng Công an huyện C và Quyết định số 3753/QĐ-CAH-TTr ngày 17/6/2022 về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) của Giám đốc Công an tỉnh Tuyên Quang. Giám đốc Công an tỉnh Tuyên Quang có ý kiến không nhất trí với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện Phạm Anh T xác định về việc ban hành đối với các Quyết định nêu trên là đúng quy định của pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện và giữ nguyên các quyết định nêu trên.

3.3. Ông Chẩu Văn Kh trình bày:

Thực hiện theo kế hoạch và nhật ký tuần tra, kiểm tra giao thông đường bộ ngày 11/01/2022; Kế hoạch công tác tuần (từ ngày 10/01/2022 đến ngày 16/01/2022) của Đội cảnh sát giao thông, trật tự ngày 10/01/2022; ông Kh được phân công là tổ trưởng và các đồng chí Hà Tiến Th, Nguyễn Trọng Q là thành viên. Quá trình làm việc ông Kh phân công đồng chí Th dừng phương tiện để kiểm tra phương tiện, đồng chí Q kiểm tra nồng độ cồn. Tiến hành tuần tra, kiểm soát đến đoạn đường thuộc thôn B, xã Tr, huyện C, thì phát hiện 03 xe mô tô đi từ hướng xã Tr ra xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, khi phát hiện tổ công tác, xe mô tô đi thứ hai quay đầu bỏ chạy (đến nay chưa xác định được danh tính) tổ công tác

ra hiệu lệnh dừng 02 xe mô tô còn lại để kiểm tra, xe mô tô thứ nhất do anh Phạm Anh T điều khiển đi một mình, biển số đăng ký 22F1-281.80; xe mô tô thứ hai do anh Hà Văn Đ, trú tại thôn C, xã H, huyện C, tỉnh Tuyên Quang điều khiển chở anh Hà Huy T1(người cùng thôn). Quá trình thực hiện yêu cầu kiểm tra của lực lượng Cảnh sát giao thông xe mô tô do Hà Văn Đ điều khiển chấp hành đầy đủ không phát hiện lỗi vi phạm gì, riêng Phạm Anh T không chấp hành yêu cầu kiểm tra, có biểu hiện say rượu, cản trở, chống đối lực lượng Cảnh sát giao thông làm nhiệm vụ không chấp hành yêu cầu đo nồng độ cồn, đồng chí Q là người thay phễu để đo nồng độ cồn thông qua hơi thở khi nói chuyện của người vi phạm, khi đưa phễu máy đo nồng độ cồn sát miệng anh T thì đo được nồng độ cồn qua hơi thở là 1,531 miligam/1 lít khí thở. Tổ công tác (cụ thể là đồng chí Nguyễn Trọng Q) đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính số 010359 đối với Phạm Anh T về các hành vi: Điều khiển xe trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,4 miligam/1 lít khí thở; Không có giấy phép lái xe, đồng thời tạm giữ xe mô tô biển số 22F1-281.80. Do vậy ông Kh khẳng định việc thực hiện xử phạt vi phạm hành chính đối anh T là đúng quy định của pháp luật, không nhất trí với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Anh T.

3.4.Ông Nguyễn Trọng Q trình bày:

Thực hiện theo kế hoạch và nhật ký tuần tra, kiểm tra giao thông đường bộ ngày 11/01/2022; Kế hoạch công tác tuần (từ ngày 10/01/2022 đến ngày 16/01/2022) của Đội cảnh sát giao thông, trật tự ngày 10/01/2022; ông Q được phân công tham gia cùng tổ có đồng chí Kh, đồng chí Th và tiến hành tuần tra, kiểm soát đến đoạn đường thuộc thôn B, xã Tr, huyện C, phát hiện 03 xe mô tô đi từ hướng xã Tr ra xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang. Ông Q là cán bộ Đội Cảnh sát giao thông trật tự, là người thay phễu để đo nồng độ cồn thông qua hơi thở khi nói chuyện của người vi phạm. Ông Q được cấp giấy chứng nhận tuần tra, kiểm soát giao thông đường bộ số 252-974, có giá trị đến 20/8/2024; phương tiện đo hàm lượng cồn trong hơi thở có nhãn hiệu AlcoSemse PRODIGY II, số 858108 được Công an tỉnh Tuyên Quang trang cấp và đã được cấp Giấy chứng nhận kiểm định số CAE21.KT.06961 cấp ngày 31/12/2021, thời hạn kiểm định có giá trị đến hết ngày 31/12/2022. Khi đưa phễu máy đo nồng độ cồn sát miệng anh T thì đo được nồng độ cồn qua hơi thở là 1,531 miligam/1 lít khí thở. Do vậy, ông Q cho rằng đã thực hiện đúng quy định về việc đo nồng độ cồn đối với anh Phạm Anh T, ông Q khẳng định việc thực hiện xử phạt vi phạm hành chính đối với anh T là đúng quy định của pháp luật, không nhất trí với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Anh T.

3.5. Ông Hà Tiến Th trình bày: Ông Th có cùng quan điểm và ý kiến trình bày như ông Chẩu Văn Kh và ông Nguyễn Trọng Q. Ông Th khẳng định việc thực hiện đo nồng độ cồn, lập biên bản vi phạm, tạm giữ phương tiện vi phạm và xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Phạm Anh T là đúng quy định của pháp luật, không nhất trí với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Anh T.

Vụ án đã được Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang thụ lý, điều tra xác minh và đưa ra xét xử. Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 30/9/2022 của Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Căn cứ vào các Điều 29; Điều 30; Điều 31; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 116; Điều 191; điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 194; Điều 204, 206; Điều 348 Luật Tố tụng hành chính;

Căn cứ khoản 4, Điều 39; Điều 57; Điều 68; Điều 125 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 11 Luật Giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt;

Căn cứ Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng

Căn cứ Điều 19, Điều 27, Điều 31 Luật khiếu nại năm 2011.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Q hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử: Bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện anh Phạm Anh T về các yêu cầu sau:

- Tuyên hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 27/01/2022 của Trưởng Công an huyện C.

- Tuyên hủy Quyết định số 727/QĐ-CAH ngày 15/4/2022 của Trưởng Công an huyện C về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu).

- Tuyên hủy Quyết định số 3753/QĐ-CAT-TTr ngày 17/6/2022 về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) của Giám đốc Công an tỉnh Tuyên Quang.

- Tuyên bố hành vi hành chính cưỡng chế, thu giữ xe mô tô biển kiểm soát 22F1- 281.80 của ông Nguyễn Trọng Q, ông Chẩu Văn Kh, ông Hà Tiến Th là trái pháp luật.

- Yêu cầu buộc Công an huyện C, Trưởng Công an huyện C, ông Chẩu Văn Kh, ông Nguyễn Trọng Q, ông Hà Tiến Th phải bồi thường do hành vi trái pháp luật gây ra với tổng số tiền là 240.000.000 đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 19/10/2022, Tòa án nhân dân huyện C nhận được đơn kháng cáo của anh Phạm Anh T do Tòa án nhân dân tỉnh chuyển đến, nội dung kháng cáo toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 30/9/2022 của Toà án nhân dân huyện C, đề nghị Tòa cấp phúc thẩm sửa toàn bộ bản án sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh

Tuyên Quang, với lý do bản án sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là không khách quan, trái ngược hoàn toàn với thực tế. Tòa án cấp sơ thẩm xác minh giải quyết mà không có bằng chứng chứng minh anh vi phạm cụ thể, tuyên án vô căn cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, sửa toàn bộ bản án sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang theo hướng chấp nhận đơn khởi kiện của anh, đề nghị:

- Tuyên hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 27/01/2022 của Trưởng Công an huyện C.

- Tuyên hủy Quyết định số 727/QĐ-CAH ngày 15/4/2022 của Trưởng Công an huyện C về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu).

- Tuyên hủy Quyết định số 3753/QĐ-CAT-TTr ngày 17/6/2022 về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) của Giám đốc Công an tỉnh Tuyên Quang.

- Tuyên bố hành vi hành chính cưỡng chế, thu giữ xe mô tô biển kiểm soát 22F1- 281.80 của ông Nguyễn Trọng Q, ông Chẩu Văn Kh, ông Hà Tiến Th là trái pháp luật.

- Yêu cầu buộc Công an huyện C, Trưởng Công an huyện C, ông Chẩu Văn Kh, ông Nguyễn Trọng Q, ông Hà Tiến Th phải bồi thường do hành vi trái pháp luật gây ra với tổng số tiền là 240.000.000 đồng.

- Tại phiên Toà phúc thẩm anh Phạm Văn T kháng cáo bổ sung không nhất trí với quyết định sửa chữa, bổ sung bản án số 01 ngày 11/11/2022 về việc buộc anh T phải chịu số tiền 12.000.000 đ *(Mười hai triệu đồng),* án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

- Anh T xác nhận trước khi bị Công an huyện Chiêm Hoá kiểm tra đo nồng độ cồn thì anh T có sử dụng rượu tại một đám cưới, sau đó anh T đã nhờ anh Phạm Ngọc H điều khiển xe mô tô biển số 22F1- 281.80 đưa T từ xã Tr về xã V.

Tại phiên tòa phúc thẩm người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có ý kiến đề nghị giữ nguyên như quyết định của bản án sơ thẩm,

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án đều đảm bảo đúng quy định.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính. Xử Bác kháng cáo của anh Phạm Anh T và giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện C.

Về án phí phúc thẩm: Anh Phạm Anh T phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của đương sự, Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của người khởi kiện anh Phạm Anh T trong hạn luật định, nội dung kháng cáo nằm trong nội dung bản án sơ thẩm, người kháng cáo nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm trong thời hạn luật định nên được công nhận là hợp lệ, được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

[2]. Về nội dung kháng cáo: Anh Phạm Anh T kháng cáo toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện C, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1]. Về thẩm quyền ban hành *Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 27/01/2022, Quyết định về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 727/QĐ-CAH ngày 15/4/2022 của Trưởng Công an huyện C và các quyết định hành chính liên quan là Quyết định về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) số 3753/QĐ-CAT-TTr ngày 17/6/2022 của Giám đốc Công an tỉnh Tuyên Quang, Quyết định số 004.111/QĐ-TG ngày 11/01/2022 của Trưởng Công an huyện C về việc tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề*:

Căn cứ khoản 4 Điều 39, Điều 54, Điều 58, khoản 3 Điều 125 Luật Xử phạt lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Quyết định số 22/QĐ-GQXP ngày 01/01/2022 của Công an huyện C về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính; Điểm a, Khoản 1, Điều 79 và Điểm b, Điểm i, Khoản 1, Điều 82 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ; Thông tư 65/2020/TT-BCA ngày 19/6/2020 của Bộ Công an, quy định nhiệm vụ, quyền hạn, hình thức, nội dung và quy trình tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông, các đồng chí Chẩu Văn Kh, Nguyễn Trọng Q, Hà Tiến Th lập biên bản vi phạm hành chính và tạm giữ phương tiện; Trưởng Công an huyện C ban hành Quyết định số 004.111/QĐ-TG ngày 11/01/2022 về việc tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 27/01/2022 là đúng thẩm quyền.

Căn cứ Điều 19, 20 Luật Khiếu nại năm 2011, Nghị định số 124/2020/NĐ-

CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại; Thông tư số 68/2013/TT-BCA ngày 26/12/2013 hướng dẫn xử lý khiếu nại, kiến nghị, phản ánh, giải quyết khiếu nại và quản lý công tác giải quyết khiếu nại trong Công an nhân dân, Trưởng Công an huyện C ban hành Quyết định số 727/QĐ-CAH ngày 15/4/2022 về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) là đúng thẩm quyền; Giám đốc Công an tỉnh Tuyên Quang ban hành Quyết định số 3753/QĐ-CAT-TTr ngày 17/6/2022 về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) là đúng thẩm quyền.

[2.2]. Về thời hiệu, thời hạn ban hành *Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 27/01/2022, Quyết định về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 727/QĐ-CAH ngày 15/4/2022 của Trưởng Công an huyện C và các quyết định hành chính liên quan là Quyết định về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) số 3753/QĐ-CAT-TTr ngày 17/6/2022 của Giám đốc Công an tỉnh Tuyên Quang, Quyết định số 004.111/QĐ-TG ngày 11/01/2022 của Trưởng Công an huyện C về việc tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề*:

Ngày 11/01/2022, Tổ công tác Công an huyện C(cụ thể là đồng chí Nguyễn Trọng Q) lập biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực giao thông đường bộ số 010359/BB-VPHC đối với anh Phạm Anh T về các hành vi: Điều khiển xe trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,4 miligam/1 lít khí thở *(Quy định tại Điểm e, Khoản 8 Điều 6)*; Không có giấy phép lái xe *(Quy định tại Điểm a, Khoản 5, Điều 21)* tại Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ. HĐXX xét thấy hành vi vi phạm của anh T còn thời hiệu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Ngày 27/01/2022, Trưởng Công an huyện C ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC là đúng thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Ngày 07/02/2022, anh T nhận được Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC. Ngày 14/02/2022, Công an huyện C nhận được đơn tố cáo của anh T với nội dung khiếu nại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC. HĐXX xét thấy đơn khiếu nại của anh T còn thời hiệu theo quy định tại Điều 9 của Luật khiếu nại. Ngày 15/02/2022, Công an huyện C ban hành kế hoạch kiểm tra, xác minh đơn khiếu nại. Ngày 12/3/2022, anh T được mời lên làm việc về nội dung đơn khiếu nại. Ngày 14/3/2022, Công an huyện C đã ra Thông báo thụ lý giải quyết khiếu nại lần đầu là đúng quy định tại Điều 27 Luật khiếu nại. Đến ngày 15/4/2022, Trưởng Công an huyện C ban hành Quyết định giải quyết khiếu

nại số 727/QĐ-CAH là đúng thời hạn quy định tại Điều 28 Luật khiếu nại.

Ngày 26/4/2022, Công an tỉnh Tuyên Quang nhận được đơn khiếu nại của anh T khiếu nại Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 727/QĐ-CAH nêu trên. HĐXX xét thấy đơn khiếu nại của anh T còn thời hiệu theo quy định tại Điều 33 của Luật khiếu nại. Ngày 05/5/2022, Công an tỉnh Tuyên Quang đã ra Thông báo thụ lý giải quyết khiếu nại lần hai theo đúng quy định tại Điều 36 Luật khiếu nại. Đến ngày 17/6/2022, Giám đốc Công an tỉnh Tuyên Quang ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần 2 số 3753/QĐ-CAT-TTr là đúng thời hạn quy định tại Điều 37 Luật khiếu nại.

[2.3]. Về trình tự, thủ tục ban hành *Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 27/01/2022, Quyết định về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 727/QĐ-CAH ngày 15/4/2022 của Trưởng Công an huyện C và các quyết định hành chính liên quan là Quyết định về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) số 3753/QĐ-CAT-TTr ngày 17/6/2022 của Giám đốc Công an tỉnh Tuyên Quang, Quyết định số 004.111/QĐ-TG ngày 11/01/2022 của Trưởng Công an huyện C về việc tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề*:

Theo Thông tư 65/2020/TT-BCA ngày 19/6/2020 của Bộ Công an, quy định nhiệm vụ, quyền hạn, hình thức, nội dung và quy trình tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông thì Công an huyện C đã ban hành: Kế hoạch số 2.623/KH-CAH-GT ngày 14/12/2021 của Công an huyện C về kế hoạch cao điểm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông - trật tự xã hội dịp Tết dương lịch, Tết nguyên đán Nhâm Dần và lễ hội đầu xuân 2022 của lực lượng Cảnh sát giao thông; Thông báo số 2.724/TB-CAH-GT ngày 15/12/2021 của Công an huyện C về công khai nội dung kế hoạch cao điểm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông - trật tự xã hội dịp Tết dương lịch, Tết nguyên đán Nhâm Dần và lễ hội đầu xuân 2022 của lực lượng Cảnh sát giao thông; Bản kế hoạch và nhật ký tuần tra, kiểm tra giao thông đường bộ ngày 11/01/2022; Kế hoạch công tác tuần tra (từ ngày 10/01/2022 đến ngày 16/01/2022) của Đội Cảnh sát giao thông, trật tự ngày 10/01/2022.

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 11/01/2022, Tổ tuần tra kiểm soát giao thông của Đội Cảnh sát giao thông, trật tự, Công an huyện C phát hiện xe mô tô do anh Phạm Anh T, điều khiển đi một mình, loại xe Wave, màu sơn trắng, đen, bạc biển số đăng ký 22F1-281.80 có dấu hiệu vi phạm, có biểu hiện say rượu. Quá trình thực hiện yêu cầu kiểm tra của lực lượng Cảnh sát giao thông phát hiện trong hơi thở của T có nồng độ cồn (1,531 miligam/1 lít khí thở). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính số 010359 đối với Phạm Anh T về các hành vi: Điều khiển xe trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,4 miligam/1 lít khí thở

(Quy định tại Điểm e, Khoản 8 Điều 6); Không có giấy phép lái xe *(Quy định tại Điểm a, Khoản 5, Điều 21)* tại Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ, đồng thời tạm giữ xe mô tô biển số 22F1-281.80 nhưng anh T không chấp hành ký biên bản, tổ công tác đã mời người chứng kiến ký vào biên bản và tạm giữ phương tiện, niêm phong phương tiện vi phạm là đúng các nội dung theo quy định tại Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính. Do đó, Trưởng Công an huyện C đã ban hành Quyết định số 004.111/QĐ-TG ngày 11/01/2022 về việc tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 125 Luật xử lý vi phạm hành chính. Căn cứ vào kết quả xác minh theo quy định tại điều 59 Luật xử lý vi phạm hành chính, bản giải trình của các bên liên quan theo quy định tại điều 61 Luật xử lý vi phạm hành chính, xác định có đủ căn cứ xử phạt vi phạm hành chính, ngày 27/01/2022 Trưởng công an huyện C ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC đối với anh Phạm Anh T theo đúng quy định tại Điều 67 Luật xử lý vi phạm hành chính. Như vậy, trình tự, thủ tục ban hành Quyết định xử phạt của Trưởng công an huyện C là đúng quy định của pháp luật.

Không đồng ý với Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC, ngày 14/02/2022 Công an huyện C nhận được đơn tố cáo của anh T. Ngày 15/02/2022, Công an huyện C ban hành kế hoạch kiểm tra, xác minh đơn khiếu nại. Ngày 12/3/2022, anh T được mời lên làm việc về nội dung đơn khiếu nại. Ngày 14/3/2022, Công an huyện C đã ra Thông báo thụ lý giải quyết khiếu nại lần đầu và ra Quyết định số 417/QĐ-CAH về việc xác minh nội dung khiếu nại theo quy định tại Điều 29 Luật khiếu nại. Ngày 08/4/2022, tổ xác minh đã ra Báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại số 684/BC-TXM. Đến ngày 15/4/2022, Trưởng Công an huyện C ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 727/QĐ-CAH là đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 31 Luật khiếu nại năm 2011.

Không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 727/QĐ-CAH nêu trên, ngày 26/4/2022, Công an tỉnh Tuyên Quang nhận được đơn khiếu nại lần hai của anh T. Ngày 05/5/2022, Công an tỉnh Tuyên Quang đã ra Thông báo thụ lý giải quyết khiếu nại lần hai và ra Quyết định số 2.527/QĐ-CAT-PX05 về việc xác minh nội dung khiếu nại theo quy định tại Điều 38 Luật khiếu nại. Qua quá trình xác minh, Công an tỉnh Tuyên Quang đã mời anh T lên đối thoại 2 lần vào ngày 09/6/2022 và ngày 15/6/2022 theo Điều 39 Luật khiếu nại nhưng người khiếu nại không đến. Ngày 15/6/2022, tổ xác minh đã ra Báo cáo kết quả xác minh

nội dung khiếu nại số 336/BC-TXM. Đến ngày 17/6/2022, Giám đốc Công anh tỉnh Tuyên Quang ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại (lần hai) số 3753/QĐ-CAT-TTr là đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 40 Luật khiếu nại năm 2011.

[2.4]. Về tính hợp pháp và có căn cứ về hình thức, nội dung của *Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 27/01/2022, Quyết định về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 727/QĐ-CAH ngày 15/4/2022 của Trưởng Công an huyện C và các quyết định hành chính liên quan là Quyết định về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) số 3753/QĐ-CAT-TTr ngày 17/6/2022 của Giám đốc Công an tỉnh Tuyên Quang, Quyết định số 004.111/QĐ-TG ngày 11/01/2022 của Trưởng Công an huyện C về việc tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề*:

HĐXX xét thấy; hình thức của Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 27/01/2022 và Quyết định số 004.111/QĐ-TG ngày 11/01/2022 về việc tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề của Trưởng Công an huyện C là đúng theo biểu mẫu được quy định tại Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và Quyết định số 22/QĐ-GQXP ngày 01/01/2022 của Công an huyện C về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính; Quyết định về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 727/QĐ-CAH ngày 15/4/2022 của Trưởng Công an huyện C và Quyết định về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) số 3753/QĐ-CAT-TTr ngày 17/6/2022 của Giám đốc Công an tỉnh Tuyên Quang đúng theo biểu mẫu được quy định tại Nghị định 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại.

Về nội dung các quyết định trên, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 11/01/2022, Tổ tuần tra kiểm soát giao thông của Đội Cảnh sát giao thông - trật tự, Công an huyện C phát hiện xe mô tô do anh Phạm Anh T, điều khiển đi một mình, loại xe Wave, màu sơn trắng, đen, bạc biển số đăng ký 22F1-281.80 có dấu hiệu vi phạm, có biểu hiện say rượu. Quá trình thực hiện yêu cầu kiểm tra của lực lượng Cảnh sát giao thông phát hiện trong hơi thở của T có nồng độ cồn (1,531 miligam/1 lít khí thở). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính số 010359 đối với Phạm Anh T về các hành vi: Điều khiển xe trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,4 miligam/1 lít khí thở *(Quy định tại Điểm e, Khoản 8 Điều 6)*; Không có giấy phép lái xe *(Quy định tại Điểm a, Khoản 5, Điều 21)* tại Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 123/2021/NĐ-

CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ, đồng thời tạm giữ xe mô tô biển số 22F1-281.80. Quá trình tổ Cảnh sát giao thông tiến hành kiểm tra anh T đã không chấp hành, cố tình cản trở gây khó khăn trong công tác xử lý vi phạm, ngăn cản lực lượng Cảnh sát giao thông tạm giữ phương tiện dẫn đến việc buộc phải khống chế, cưỡng chế thu giữ phương tiện vi phạm để xử lý theo quy định.

Về việc anh Phạm Anh T cho rằng mình là người ngồi sau xe mô tô, không trực tiếp điều khiển nên không nhất trí việc yêu cầu kiểm tra nêu trên của Tổ tuần tra kiểm soát giao thông của Đội Cảnh sát giao thông, trật tự, Công an huyện C. Tại biên bản lấy lời khai ngày 22/9/2022 người làm chứng anh Phạm Ngọc H trình bày: "*Khi tôi quay ra thì thấy anh T đang được các đồng chí Công an kiểm tra giấy tờ".* Quá trình giải quyết khiếu nại lần đầu tại Công an huyện C, tại bản tường trình của anh Phạm Ngọc H ngày 17/01/2022 có thể hiện: "*Trên đường từ Tr về V tới đoạn cầu G, xã Tr tôi có dừng xe lại vào nhà bạn gần đó khoảng 100m. Lúc tôi quay ra thì thấy bạn tôi đang bị Tổ công tác cưỡng chế, tôi có quay video lại cách mà các đồng chí trong tổ công tác làm việc".* Tại biên bản làm việc ngày 15/3/2022 giữa Công an huyện C với anh Hà Văn Đ, anh Đ trình bày: "*Trong quá trình di chuyển từ đám cưới về bằng xe máy phía trước tôi có 02 xe máy đi trước, cả 02 xe đều chỉ có 01 người điều khiển, không có người ngồi sau. Khi đang đi theo hướng xã Tr - C đến đoạn giáp ranh giữa xã Tr và xã K thì gặp Tổ cảnh sát giao thông thì một trong hai xe đi phía trước tôi quay đầu bỏ chạy theo hướng từ xã K vào xã Tr. Lúc này một cán bộ Cảnh sát giao thông ra hiệu lệnh dừng xe đối với xe máy đi đằng trước tôi (khoảng cách giữa 02 xe là khoảng 10 m) thấy tổ cảnh sát ra hiệu lệnh người điều khiển phương tiện đi phía trước tôi dừng xe lại, người điều khiển xe máy vẫn ngồi trên xe… Tổ công tác yêu cầu người đi trước tôi xuất trình giấy tờ và đo nồng độ cồn nhưng anh này không chấp hành và vẫn ngồi trên xe".* HĐXX thấy rằng, anh T cho rằng anh là người ngồi sau xe mô tô, không trực tiếp điều khiển xe mô tô là không có căn cứ, xác định anh T là người trực tiếp điều khiển xe mô tô tham gia giao thông.

Về thiết bị đo nồng độ cồn: Qua kiểm tra phiếu đo nồng độ cồn do phương tiện đo hàm lượng cồn trong hơi thở có nhãn hiệu AlcoSemse PRODIGY II, số 858108 được Công an tỉnh Tuyên Quang trang cấp; có Giấy chứng nhận kiểm định số CAE21.KT.06961 cấp ngày 31/12/2021 và được Trung tâm phân tích và môi trường kiểm định, số tem kiểm định: 21K06961, thời hạn kiểm định có giá trị đến hết ngày 31/12/2022, đạt yêu cầu kỹ thuật đo lường, sử dụng để đo hàm lượng cồn trong hơi thở đối với anh Phạm Anh T vào ngày 11/01/2021, là còn trong thời hạn kiểm định theo quy định, đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều 64 Luật xử lý vi phạm hành chính. Phiếu đo hàm lượng nồng độ cồn đối với anh T có đầy đủ thông tin ngày, giờ, nồng độ cồn của anh Phạm Anh T là 1.531 mg/l, tên người vận hành

Nguyễn Trọng Q, biển số xe 22F1 - 281.80, tên người làm chứng và chữ ký người làm chứng Hà Văn Đ.

Anh Phạm Anh T cho rằng: "*Việc thực hiện đo nồng độ cồn đối với anh thì tại thời điểm đó anh bị hai cảnh sát giao thông khống chế khóa tay, đồng thời bẻ tay, xiết cổ anh (anh không biết cụ thể tên hai người khóa tay anh là ai) và anh đang đeo khẩu trang, các đồng chí cảnh sát giao thông có giơ máy đo nồng độ cồn qua miệng anh"*, Hội đồng xét xử thấy rằng qua video ghi hình ảnh, âm thanh do ông Nguyễn Trọng Q cung cấp cho Tòa án ngày 23/9/2022 xác định: "Video thể hiện rõ việc ông Q đo nồng độ cồn đối với anh Phạm Anh T, có đưa máy đo và phễu sát miệng anh T (dù lúc đó anh T đang đeo khẩu trang) nhưng vẫn có kết quả đo. Do phương tiện đo hàm lượng cồn trong hơi thở tự tính toán đo nồng độ cồn trong hơi thở phả ra *(máy đã được kiểm định và thời điểm thực hành đo còn trong hạn kiểm định)*. Đối với các trường hợp tai nạn giao thông, người bị tại nạn không thể thở vào ống thổi thì Cảnh sát giao thông sử dụng phễu để đo hàm lượng cồn trong hơi thở của người bị tại nạn. Vì vậy, việc đo nồng độ cồn qua khẩu trang đã giảm tính chính xác về kết quả đo, mang tính có lợi cho người bị xử phạt. Nếu thổi trực tiếp vào máy đo nồng độ cồn thì con số kết quả về việc sử dụng nồng độ cồn của anh T còn cao hơn". Hội đồng xét xử thấy rằng, căn cứ theo Thông tư 65/2020/TT-BCA ngày 19/6/2022 của Bộ Công an, quy định nhiệm vụ, quyền hạn, hình thức, nội dung và quy trình tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông thì Cảnh sát giao thông khi tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm được trang cấp phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ (có phương tiện đo hàm lượng cồn trong hơi thở) và ông Nguyễn Trọng Q đã được cấp giấy chứng nhận tuần tra, kiểm soát giao thông đường bộ số 252-974, có giá trị đến 20/8/2024; ông Q đã được tập huấn về việc thực hành kiểm tra hàm lượng cồn trong hơi thở của người vi phạm. Đối với kết quả 1.531 mg/l tại phiếu đo hàm lượng cồn trong hơi thở của anh Phạm Anh T là do máy tiếp nhận hơi thở của anh T và tính toán đưa ra kết quả. Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Q trình bày về việc sử dụng máy đo hàm lượng cồn trong hơi thở khi máy tiếp nhận hơi thở của người được đo thì sẽ kêu tiếng "Tít" và báo kết quả, còn nếu không nhận được hơi thở của người được đo hàm lượng cồn thì máy sẽ báo "0000" trên màn hình của máy. Căn cứ theo video có thời lượng 21 phút được công khai tại phiên tòa sơ thẩm và các đương sự xác định ông Q có đưa phương tiện đo hàm lượng cồn trong hơi thở sát miệng, có tiếng "Tít" của phương tiện đo và anh T vẫn đeo khẩu trang. Ông Q đã thông báo kết quả đo hàm lượng cồn trong hơi thở cho anh T. Hội đồng xét xử nhận thấy việc đo nồng độ cồn qua khẩu trang đã giảm tính chính xác về kết quả đo, mang tính có lợi cho người bị xử phạt. Nếu thổi trực tiếp vào máy đo nồng độ còn thì con số kết quả về việc sử dụng nồng độ cồn của anh T còn cao hơn kết quả 1.531 mg/l tại phiếu đo hàm lượng cồn trong hơi thở của anh Phạm Anh T.

Căn cứ Điều 125 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ, Công an huyện C đã ban hành Quyết định số 004.111/QĐ-TG ngày 11/01/2022 về việc tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề đối với anh Phạm Anh T.

Theo quy định tại điểm e khoản 8 Điều 6 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt quy định: "*Phạt tiền từ 6.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây: e) Điều khiển xe trên đường mà máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 80 miligam/100 mililít máu hoặc vượt quá 0,4 miligam/1 lít khí thở.*"

Theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 21 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ quy định:*"Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với người điều khiển xe mô tô hai bánh có dung tích xi lanh dưới 175 cm^3 và các loại xe tương tự xe mô tô thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây: a) Không có Giấy phép lái xe hoặc sử dụng Giấy phép lái xe không do cơ quan có thẩm quyền cấp, Giấy phép lái xe bị tẩy xóa".*

Tại Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 10/02/2022 của Công an huyện C, xác định biển số xe 22F1 - 281.80, chủ xe Phạm Anh T, sinh năm 1990, địa chỉ thôn Ph, xã V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, loại xe hai bánh từ 50-175 cm^3, loại xe WAVE ALPHA, màu sơn trắng, đen bạc.

Căn cứ hồ sơ xử lý vi phạm hành chính ngày 11/01/2022, Trưởng Công an huyện C đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 27/01/2022 đối với anh Phạm Anh T về hành vi: Không có giấy phép lái xe, điều khiển xe trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,4miligam/1 lít khí thở là đúng theo quy định tại Điều 67, 68 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Đối với Quyết định số 727/QĐ-CAH ngày 15/4/2022 của Trưởng Công an huyện C về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu); Quyết định số 3753/QĐ-CAT-TTr ngày 17/6/2022 về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) của Giám đốc Công an tỉnh Tuyên Quang, xác định hành vi vi phạm hành chính của anh Phạm Anh T là vi phạm pháp luật và xác định hành vi hành chính của các đồng chí Nguyễn Trọng Q, Chẩu Văn Kh, Hà Tiến Th đều là cán bộ Đội Cảnh sát giao thông, trật tự, Công an huyện C, tỉnh Tuyên Quang là đúng quy định nên đã không chấp nhận khiếu nại của anh Phạm Anh T là đúng theo quy định tại Điều 31, 40 Luật khiếu nại.

[2.6]. *Xét tính hợp pháp, thẩm quyền, trình tự, thủ tục thực hiện hành vi và có căn cứ việc thực hiện hành vi hành chính cưỡng chế, thu giữ xe mô tô biển kiểm soát 22F1- 281.80 của ông Nguyễn Trọng Q, ông Chẩu Văn Kh, ông Hà Tiến Th:*

Tại Biên bản làm việc vào hồi 21 giờ 10 phút ngày 11/01/2022 giữa Phó Trưởng Công an xã Tr và người làm chứng Hà Huy T, Hà Văn Đ, tiến hành lập biên bản làm việc liên quan đến vụ việc xảy ra vào hồi 20 giờ 36 phút, ngày 11/01/2022 tại đường thôn B, xã Tr, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, diễn biến của vụ việc: " *Hồi 20 giờ 36 phút, ngày 11/01/2022 tại đường thôn B, xã Tr, huyện C, Tổ Công tác tuần tra kiểm soát giao thông ra hiệu lệnh dừng xe, kiểm tra xe mô tô biển kiểm soát 22F1-281.80 do Phạm Anh T, sinh năm 1990, thôn P, xã V, huyện C điều khiển đi một mình theo hướng xã Tr đi xã K, lái xe đội mũ bảo hiểm, qua kiểm tra nồng độ cồn, lái xe có nồng độ cồn trong hơi thở là 1,531 mg/l khí thở và không xuất trình được giấy tờ gì có liên quan. Quá trình làm việc lái xe không chấp hành, có lời nói, hành động chống đối Tổ công tác và nói: "Tao vào lấy dao chém chết bọn mày", tổ công tác không chế và làm việc theo quy định".*

Quá trình giải quyết khiếu nại lần đầu tại Công an huyện C, tại biên bản làm việc ngày 28/3/2022, anh Hà Huy T cho biết: "*Trong quá trình làm việc, anh T có thời điểm nói với tổ công tác là: "Cho em xin, em sai rồi". Có thời điểm, anh T to tiếng, đe đọa tổ công tác, nguyên văn anh T nói: "Tao cầm dao chém chết chúng mày. Tao sai với pháp luật, không sai với chúng mày". Còn cơ bản trong quá trình làm việc anh T đều có thái độ không hợp tác, không ký biên bản tạm giữ phương tiện khi được yêu cầu".*

Căn cứ điểm a, khoản 3, Điều 5, khoản 2 Điều 14 Nghị định số 208/2013/NĐ-CP ngày 17/12/2013 của Chính phủ quy định các biện pháp phòng, ngừa ngăn chặn và xử lý hành vi chống người thi hành công vụ thì việc tổ Cảnh sát giao thông khống chế, cưỡng chế thu giữ phương tiện của anh T là do anh T không chấp hành yêu cầu, hướng dẫn của tổ Cảnh sát giao thông, có lời nói đe dọa tổ Công tác, đồng thời có hành động gạt vào tay ông Chẩu Văn Kh.

Căn cứ Điều 125 Luật xử lý vi phạm hành chính; Căn cứ biên bản số 010359/BG-TG lập ngày 11/01/2022 về tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề; Thông tư số 65/2020/TT-BCA ngày 19/6/2022 của Bộ Công an, quy định nhiệm vụ, quyền hạn, hình thức, nội dung và quy trình tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông; Điểm a, Khoản 1, Điều 79, Điều 82 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ; Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ; khoản 64 Điều 1 Luật số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, Hội đồng xét xử xét thấy Tổ công tác gồm ông Chẩu Văn Kh, ông Nguyễn Trọng Q,

ông Hà Tiến Th có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính, tạm giữ phương tiện, thực hiện đúng nhiệm vụ có kế hoạch đầy đủ được lãnh đạo đơn vị, lãnh đạo đội phê duyệt đúng thẩm quyền, thực hiện tuần tra, kiểm soát trên tuyến đường được phân quyền, phân cấp. Quá trình xử lý vi phạm đối với Phạm Anh T thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, đúng quy định của pháp luật, thái độ, tác phong chuẩn mực. Việc khống chế, cưỡng chế thu giữ phương tiện của tổ Cảnh sát giao thông đảm bảo thực hiện đúng theo quy định.

[2.6]. ***Về yêu cầu bồi thường:*** Do yêu cầu của người khởi kiện anh Phạm Anh T không được chấp nhận nên yêu cầu về việc buộc Công an huyện C, Trưởng Công an huyện C, ông Chẩu Văn Kh, ông Nguyễn Trọng Q, ông Hà Tiến Th phải bồi thường do hành vi trái pháp luật gây ra với tổng số tiền là 240.000.000 đồng là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

HĐXX thấy rằng các tình tiết nêu trên đã được Tòa án cấp sơ thẩm làm rõ, tại phiên toà phúc thẩm anh Phạm Anh T không cung cấp được tài liệu chứng cứ mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Do đó kháng cáo của anh T về nội dung này là không có cơ sở xem xét.

Từ những nhận định trên, HĐXX thấy việc kháng cáo của anh Phạm Anh T là không có căn cứ pháp luật. Do đó không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Phạm Anh T, giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà phúc thẩm là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về án phí hành chính phúc thẩm: Do kháng cáo của anh Phạm Anh T không được chấp nhận nên anh T phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

[4]. Các phần khác của bản án Hành chính sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 241, 242 của Luật Tố tụng hành chính.

1. Bác kháng cáo của anh Phạm Anh T, giữ nguyên quyết định của bản án hành chính sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang như sau:

Bác yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Anh T về việc:

- Tuyên hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 27/01/2022 của Trưởng Công an huyện C.

- Tuyên hủy Quyết định về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 727/QĐ-CAH ngày 15/4/2022 của Trưởng Công an huyện C.

- Tuyên hủy Quyết định về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) số 3753/QĐ-CAT-TTr ngày 17/6/2022 của Giám đốc Công an tỉnh Tuyên Quang.

- Tuyên bố hành vi hành chính cưỡng chế, thu giữ xe mô tô biển kiểm soát 22F1- 281.80 của ông Nguyễn Trọng Q, ông Chẩu Văn Kh, ông Hà Tiến Th là trái pháp luật.

- Yêu cầu buộc Công an huyện C, Trưởng Công an huyện C, ông Chẩu Văn Kh, ông Nguyễn Trọng Q, ông Hà Tiến Th phải bồi thường do hành vi trái pháp luật gây ra với tổng số tiền là 240.000.000 đồng *(Hai trăm bốn mươi triệu đồng)*.

- Anh Phạm Anh T phải chịu số tiền 12.000.000 đồng *(Mười hai triệu đồng),* án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

2. Về án phí hành chính phúc thẩm: Anh Phạm Anh T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính phúc thẩm. Anh Phạm Anh T đã nộp đủ số tiền án phí hành chính phúc thẩm theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005492 ngày 02/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực ngay sau khi tuyên án. (Ngày 04/4/2023).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện C;
- TAND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Đức Nam